

Số: 48/2020/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 103/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Thế H (Nguyễn Văn H) sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Ch sinh năm 1977, nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản Lọng M, xã Chiềng M, huyện Mai S, tỉnh Sơn La.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân:

Ông Nguyễn Thế H và bà Nguyễn Thị Ch kết hôn với nhau từ năm 1997. Việc kết hôn là do cả hai cùng tự nguyện, không bên nào bị ai ép buộc. Ông bà có đăng ký kết hôn theo quy định và đã được Ủy ban nhân dân xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24/12/1997 (số 102). Ông bà có được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn hai ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chính là do ông H thường đi làm ăn xa nên thiếu sự quan tâm đến gia đình, vợ con dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Bà Chúc và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo nhưng ông H vẫn không thay đổi. Vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Ông bà sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, không ai quan tâm đến ai.

Đến nay do tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai ông bà đều nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình cho ly hôn. Tại phiên hòa giải, bà Ch, ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Chúc, ông Huệ.

[2] Về con chung: Bà Ch, ông H có 02 con chung là chị Nguyễn Thị Mỹ U sinh năm 1998 và anh Nguyễn Công M sinh ngày 13/01/2002. Cả hai đều đã

trưởng thành và đủ khả năng tự lao động nuôi sống bản thân. Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông H, bà Ch thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung vợ chồng tại thời điểm giải quyết ly hôn nên Tòa án không xem xét giải quyết nội dung này.

[4] Về lệ phí tòa án: Bà Ch nhận chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn theo quy định.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thế H và bà Nguyễn Thị Ch nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Ch, ông H có 02 con chung là chị Nguyễn Thị Mỹ U sinh năm 1998 và anh Nguyễn Công M sinh ngày 13/01/2002 (đều đã trưởng thành).

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Bà Ch, ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết tại thời điểm ly hôn.

- Về các vấn đề khác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Ch nhận chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn theo quy định là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2016/0004235 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã Chiềng M;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Phượng**